TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HSST
Ngày: 26-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Phương.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Oanh và bà Nguyễn Thị Nga.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tứ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Phùng Xuân Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26/01/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 08/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HS ngày 11/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên NGUYỄN TRUNG L (tên gọi khác: Không), sinh năm 1982; nơi thường trú: Tổ 16, phường T, quận B, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn L và bà Ngô Thúy Q (đều đã chết); vợ là Phạm Thị Ngát và 01 con, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: ***(1)*** *Bản án số 53/HSST ngày 28/02/2003, Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản";* ***(2)*** *Bản án số 182/HSST ngày 05/3/2004, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội "Cướp tài sản". Tổng hợp hình phạt của Bản án số 53/HSST ngày 28/02/2003 của Tòa án nhân dân huyện K buộc Nguyễn Trung L phải chấp hành 08 năm tù;* ***(3)*** *Bản án số 288/HSST ngày 30/11/2016, Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong các bản án trên và đã được xóa án tích.* ***(4)*** *Ngày 04/9/2003, Công an huyện K, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy";* ***(5)*** *Ngày 11/5/2012, Ủy ban nhân dân quận B, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.*

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/11/2023, đến ngày 13/11/2023 chuyển tạm giam. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Chị Ngô Thị Q, sinh năm 1991; nơi thường trú: Thôn Hiệp Lực, xã J, huyện P, tỉnh Thái Bình; chỗ ở hiện nay: Căn hộ xx, Tòa S2.10 Vinhomes O E thuộc xã S, huyện K, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa, đã có đơn xin xét xử vắng

mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có tiền tiêu xài, nên khoảng 15h15' ngày 02/11/2023, L đi xe buýt từ khu vực quận B, Hà Nội đến Khu đô thị Vinhomes O E thuộc xã S, huyện K mục đích để trộm cắp tài sản. Đến nơi, L xuống xe và đi bộ đến khu vực vỉa hè giữa Tòa nhà S1.03 với nhà để xe nổi S1. Tại đây, L phát hiện chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Wave Anpha màu Đỏ-Đen-Bạc, BKS: 17B5-xxx.73 của chị Ngô Thị Q, sinh năm 1991; nơi thường trú: Thôn Hiệp Lực, xã J, huyện P, Thái Bình *(chỗ ở hiện nay: Căn hộ xx, Tòa S2.10 Vinhomes O E thuộc xã S, huyện K)* để trên vỉa hè không khóa càng xe và không có người trông giữ. L sử dụng 01 chiếc chìa khóa xe máy đã chuẩn bị từ trước mở khóa cổ chiếc xe này, sau đó ngồi lên xe, nổ máy tẩu thoát. Khi đi đến đường Quốc lộ 5B hướng đi B, Hà Nội, L đã bán chiếc xe mô tô này cho 02 nam thanh niên không rõ nhân thân với giá 2.000.000 đồng, số tiền bán xe L đã tiêu xài cá nhân 1.500.000 đồng, còn lại 500.000 đồng. Ngày 04/11/2023, chị Ngô Thị Q đến Công an xã S thuộc Công an huyện K trình báo. Cùng ngày 04/11/2023, Nguyễn Trung L đến Công an xã S thuộc Công an huyện K đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và giao nộp vật chứng: Số tiền bán xe mô tô là 500.000 đồng *(gồm: 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng)*; 01 đôi giày màu đỏ, size 38; 01 quần bò dài, sáng màu; 01 áo phông cộc tay màu xanh.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 171 ngày 09/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu Đỏ-Đen-Bạc, BKS: 17B5-xxx.73, số khung: 1210DY113802, số máy: C12E-5113889, xe đã qua sử dụng, đăng ký năm 2013 có trị giá 10.000.000 đồng.

Đối với 02 nam thanh niên mua chiếc xe mô tô BKS: 17B5-xxx.73 của bị cáo L, do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện K không có căn cứ xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha màu Đỏ-Đen-Bạc, BKS: 17B5-xxx.73 bị cáo Nguyễn Trung L trộm cắp, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng chưa thu hồi được, nên không đề cập xử lý. Về trách nhiệm dân sự, chị Ngô Thị Q yêu cầu bị cáo L phải bồi thường số tiền 10.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 04/01/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố Nguyễn Trung L về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đánh giá chứng cứ, phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị HĐXX: Áp dụng, khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trung L từ 16 đến 20 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 47 và khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 đôi giày màu đỏ, size 38; 01 quần bò dài, sáng màu; 01 áo phông cộc tay màu xanh. Tạm giữ số tiền 500.000 đồng của bị cáo

để bảo đảm thi hành án. Buộc bị cáo Trung L phải bồi thường cho chị Q số tiền còn thiếu là 9.500.000 đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Trung L.

Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại chị Ngô Thị Q; phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đầy đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15h15’ ngày 02/11/2023, tại: Khu vực vỉa hè giữa Tòa nhà tòa nhà S1.03 với nhà để xe S1 thuộc Khu đô thị Vinhomes O E thuộc xã S, K, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Trung L đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wave Anpha màu Đỏ-Đen-Bạc, BKS: 17B5-xxx.73 của chị Ngô Thị Q có trị giá 10.000.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Trung L đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Liên quan trong vụ án này còn có 02 tượng mua chiếc xe mô tô BKS: 17B5-xxx.73 của bị cáo L. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện K không có căn cứ xử lý là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần xét xử hành vi này thật nghiêm minh trước pháp luật, tạo điều kiện giáo dục các bị cáo đồng thời góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo L là người có nhân thân rất xấu, đã có 03 tiền án và 02 tiền sự như đã xác nhận tại phần lý lịch, đã được xóa án tích. Như vậy, đối với bị cáo đã được các cơ quan pháp luật giáo dục, cải tạo nhiều lần bị nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, do ý thức tu dưỡng rèn luyện kém, coi thường pháp luật, bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần phải có hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe và giáo dục chung. Tuy nhiên cũng xét, sau khi phạm tội bị cáo đã ra cơ quan công an đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người tốt, người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về vật chứng:

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha màu Đỏ-Đen-Bạc, BKS: 17B5-xxx.73 do bị cáo Nguyễn Trung L trộm cắp của chị Ngô Thị Q, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng chưa thu hồi được, nên không đề cập xử lý trong bản án này.

- 01 đôi giày màu đỏ, size 38; 01 quần bò dài, sáng màu; 01 áo phông cộc tay màu xanh thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền bán xe mô tô là 500.000 đồng (gồm: 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng) bị cáo nộp lại, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại chị Ngô Thị Q yêu cầu bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc xe mô tô Wave Anpha màu đỏ-đen-bạc, BKS: 17B5-xxx.73 là 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo L chấp nhận bồi thường cho chị Q. Xét thấy, việc chị Q yêu cầu bị cáo phải bồi thường là yêu cầu chính đáng, phù hợp với pháp luật, nên cần chấp nhận.

[8] Các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, tiền án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung L phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung L 15 *(mười lăm)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2023.

** Về vật chứng:*

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi giày màu đỏ, size 38; 01 quần bò dài, sáng màu; 01 áo phông cộc tay màu xanh.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000 đồng *(gồm: 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng)* đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Trung L để bảo đảm thi hành án.

Các vật chứng nêu trên, tình trạng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện K, TP. Hà Nội.

** Về trách nhiệm dân sự:*

- Áp dụng: Điều 589 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Nguyễn Trung L bồi thường cho chị Ngô Thị Q số tiền là 10.000.000đ *(mười triệu đồng)*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, chị Q có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo L không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo L còn phải trả cho chị Q số tiền lãi theo mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tại thời điểm trả.

** Về án phí:*

Áp dụng: Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội *"Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án"*. Bị cáo Nguyễn Trung L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

** Về quyền kháng cáo:*

Áp dụng: Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.
- Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND TP. Hà Nội;*
- *TT lý lịch tư pháp TW-Bộ Tư pháp;*
- *VKSND huyện K;*
- *Công an huyện K;*
- *Chi cục THADS huyện K;*
- *Bị cáo; bị hại;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Việt Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Việt Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Việt Phương

Quá trình điều tra: Nguyễn Văn Hà không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Nguyễn Tiến Tỉnh vào ngày 27/7/2020; không thừa nhận số ma túy cơ quan điều tra thu giữ tại gác xép nơi Hà ngủ là ma túy của Hà. Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy cho Tỉnh ngoài cuộc điện thoại của Tỉnh cho Hà và lời khai của Hà, không có căn cứ nào khác để xác định Hà bán ma túy cho Tỉnh, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý về hành vi này. Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Hà, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên ban khám xét khẩn cấp, lời khai của người làm chứng Nguyễn Thị Hiều (vợ Hà), của Nguyễn Văn Tiến là đối tượng nghiện Hà cho sử dụng trên gác xép của Hà